TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 5 – CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2025/DS-ST
Ngày 10-3-2026
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - CÀ MAU

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Kiên.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đào Văn Tươi

Ông Lê Quang Đầy

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông Huỳnh Văn Lợi – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 5 – Cà Mau.

Ngày 10 tháng 3 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 5 – Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 68/2025/TLST - DS ngày 15 tháng 10 năm 2026 về "Tranh chấp hợp đồng tín dụng", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2026/QĐXXST – DS ngày 12 tháng 01 năm 2026, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng TMCP AB

Địa chỉ trụ sở: Số A đường LH, phường ĐĐ, thành phố Hà Nội

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Nguyễn Hoàng H, sinh năm 1996 – Chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ (vắng mặt).

Cùng địa chỉ: Tầng A, số B đường NTT, phường LVL, tỉnh Cà Mau.

Bị đơn: Ông Nguyễn Minh C, sinh năm 1987 (vắng mặt).

Chứng minh nhân dân: 381324… cấp ngày 23/4/2007 tại Công an tỉnh Cà Mau.

Địa chỉ cư trú: Ấp A, xã NC, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- *Nguyên đơn Ngân hàng TMCP AB và người đại diện theo ủy quyền trình bày:* Ngày 24/7/2019 ông Nguyễn Minh C ký giấy đăng ký kiêm hợp đồng hạn mức tín dụng thẻ, phát hành và sử dụng thẻ tín dụng, dịch vụ ngân hàng điện tử với hạn mức 36.000.000 đồng. Mục đích vay là phục vụ nhu cầu đời sống, lãi suất 47,88%/năm. Thời điểm vi phạm là ngày 12/6/2022 ông C không thanh toán nợ gốc và lãi hàng tháng cho ngân hàng, mặc dù đại diện Ngân hàng liên tục làm việc với ông C nhưng khách hàng trốn tránh thực hiện nghĩa vụ thanh toán nợ vay.

Nay Ngân hàng TMCP AB yêu cầu ông Nguyễn Minh C phải có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng TMCP AB toàn bộ tiền nợ gốc, nợ lãi theo hợp đồng tạm tính đến ngày 10/3/2026 số tiền 194.403.751 đồng (Trong đó nợ gốc 34.030.117 đồng, nợ lãi 160.373.634 đồng).

Kể từ ngày 11/3/2026 ông C còn phải tiếp tục chịu lãi, lãi quá hạn phát sinh theo Hợp đồng tín dụng đã ký kết cho đến khi thanh toán xong số nợ.

- *Bị đơn ông Nguyễn Minh C trình bày:* Không có ý kiến, yêu cầu gì đối với nội dung nguyên đơn khởi kiện.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Bị đơn ông Nguyễn Minh C được Tòa án tống đạt hợp lệ đến lần thứ 02 để tham gia hòa giải và phiên tòa sơ thẩm nhưng vắng mặt không có lý do; ông H vắng mặt có văn bản xin vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 207 và khoản 1, 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án không tiến hành hòa giải được và Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự là đúng quy định.

[2] Về nội dung: Nguyên đơn khởi kiện cho rằng Ngân hàng TMCP AB cho ông Nguyễn Minh C vay tiền vào ngày 24/7/2019 theo giấy đăng ký kiêm hợp đồng hạn mức tín dụng thẻ, phát hành và sử dụng thẻ tín dụng, dịch vụ ngân hàng điện tử với hạn mức 36.000.000 đồng. Mục đích vay là phục vụ nhu cầu đời sống, lãi suất 47,88%/năm. Đến ngày 12/6/2022 ông C vi phạm hợp đồng, không thanh toán nợ gốc và lãi hàng tháng cho ngân hàng theo thỏa thuận, tính đến ngày 10/3/2026 số tiền gốc và lãi ông C phải thanh toán 194.403.751 đồng (trong đó nợ gốc 34.030.117 đồng, nợ lãi 160.373.634 đồng). Quá trình giải quyết vụ án ông C đã biết việc Ngân hàng TMCP AB khởi kiện yêu cầu thanh toán nợ nhưng ông C không có ý kiến phản bác yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Mặt khác, ông C đã được Tòa án thông báo tham gia hòa giải và triệu tập để tham gia phiên tòa hợp lệ đến lần thứ 2 nhưng vắng mặt, không có ý kiến hay yêu cầu gì trong vụ án, cho thấy ông C đồng ý và chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đặt ra. Từ căn cứ trên, xét thấy yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ được chấp nhận.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm ông C phải nộp theo quy định pháp luật số tiền 9.720.187 đồng (194.403.751 đồng x 5%)

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 147, khoản 1 Điều 207, khoản 1, 3 Điều 228, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 91 và khoản 2 Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010; Điều 463, Điều 466, Điều 470 Bộ luật dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy

định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP AB yêu cầu ông Nguyễn Minh C thanh toán tổng số tiền gốc và lãi là 194.403.751 đồng tính đến ngày 10/3/2026.

Buộc ông Nguyễn Minh C phải có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng TMCP AB tổng số tiền gốc và lãi là 194.403.751 đồng (trong đó nợ gốc 34.030.117 đồng, nợ lãi 160.373.634 đồng tính đến ngày 10/3/2026).

"Ngoài khoản tiền nợ gốc, lãi vay trong hạn, lãi vay quá hạn, phí mà khách hàng vay phải thanh toán cho bên cho vay theo hợp đồng tín dụng tính đến ngày xét xử sơ thẩm, thì kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay".

2. Án phí dân sự sơ thẩm buộc ông Nguyễn Minh C phải nộp số tiền 9.720.187 đồng.

Hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP AB số tiền tạm ứng án phí 4.125.503 đồng theo biên lai thu tiền số 0002097 ngày 15/10/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau.

3. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

4. Đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND khu vực 5 - Cà Mau;
- Phòng THADS khu vực 5 - Cà Mau;
- Đương sự;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Quốc Kiên